

Số: 1063 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2016**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý Nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 72/TTr-SKHĐT ngày 04/7/2016.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2016 của tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện Chương trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng nội dung, tiến độ và sử dụng ngân sách theo quy định.

Kinh phí thực hiện: 3.530 triệu đồng, trong đó:

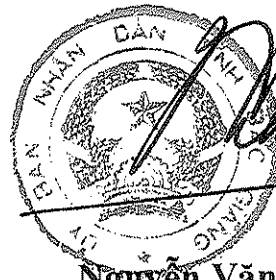
Sở Kế hoạch và Đầu tư:	2.200 triệu đồng.
Ban Quản lý các KCN tỉnh:	1.150 triệu đồng.
Sở Ngoại vụ:	100 triệu đồng.
Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:	80 triệu đồng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, ĐT.
- \* *Bản điện tử:*
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Email: xtđt\_fia@mpi.gov.vn;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, TKCT, KT, CN, XD, TN..

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Xúc tiến đầu tư năm 2016**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND,  
Ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2015**

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Kết quả thu hút đầu tư**

Năm 2015, toàn tỉnh thu hút được 187 dự án đầu tư, trong đó có 128 dự án đầu tư trong nước, vốn đăng ký 6.119,2 tỷ đồng; 59 dự án đầu tư nước ngoài, vốn đăng ký 244,76 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn đầu tư cho 19 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký bổ sung là 310 tỷ đồng và điều chỉnh tăng vốn cho 24 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với số vốn tăng thêm là 148,8 triệu USD; vốn đầu tư thực hiện của các dự án trong nước đạt 3.200 tỷ đồng và các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 230 triệu USD (tương đương 5.175 tỷ đồng).

So với mục tiêu kế hoạch: Tổng vốn đăng ký mới và bổ sung của các dự án trong nước và nước ngoài đạt 15.284,3/9.500 tỷ đồng (đạt 161%); tổng vốn thực hiện của các dự án khoảng 8.375/8.500 tỷ đồng, (đạt 98,5%).

**2. Kết quả hoạt động xúc tiến đầu tư**

*2.1. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:*

- Xây dựng Hệ thống Cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội, vốn đầu tư xây dựng cơ bản và Cơ sở dữ liệu về Xúc tiến đầu tư trên Website của Sở Kế hoạch và Đầu tư như: Các quy hoạch; thông tin, dữ liệu về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các dự án đầu tư trên địa bàn; giới thiệu về các khu, cụm công nghiệp; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ... thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

- Thực hiện chuyên đổi dữ liệu doanh nghiệp FDI vào cơ sở dữ liệu Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đồng thời vận hành hệ thống thông tin Quốc gia về đầu tư nước ngoài và hướng dẫn các đơn vị sử dụng hệ thống thực hiện kê khai hồ sơ trực tuyến, thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến.

- Duy trì và cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu phục vụ quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và Website của các Sở, ban, ngành.

*2.2. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư:*

Ban hành Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức BT và kêu gọi đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2015.

*2.3. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:*

- Định kỳ phát hành Bản tin "Kế hoạch và Đầu tư Bắc Giang; Bản tin Đối ngoại.

- In bổ sung bộ tài liệu xúc tiến đầu tư gồm: cuốn “Bắc Giang, tiềm năng và cơ hội đầu tư”; tài liệu giới thiệu về các Khu công nghiệp của tỉnh; danh mục các dự án kêu gọi đầu tư; thông tin về một số giá dịch vụ đầu vào của dự án..., một số tài liệu, ấn phẩm được thể hiện 5 ngoại ngữ: Việt, Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc.

*2.4. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư:*

- Tổ chức hội nghị “Gặp gỡ các Nhà đầu tư Nhật Bản”, với sự tham gia của đại diện: Cục Đầu tư nước ngoài, Đại sứ quán Nhật Bản, Cơ quan hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), Cơ quan Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (JETRO), Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản (JBAV), các doanh nghiệp của Nhật Bản đang đầu tư tại tỉnh Bắc Giang. Tại hội nghị Lãnh đạo UBND tỉnh đã trao đổi với các Tổ chức và nhà đầu tư Nhật Bản về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, đồng thời biểu dương các doanh nghiệp và nhà đầu tư Nhật Bản đang đầu tư tại tỉnh Bắc Giang đã có những đóng góp tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian vừa qua.

- Tiếp đón và làm việc với Ngài Đại sứ Hàn Quốc, Phòng Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hàn Quốc (KOTRA Hà Nội) để trao đổi về hoạt động của các nhà đầu tư Hàn Quốc tại Bắc Giang và phương thức hỗ trợ hiệu quả hơn nữa đối với các nhà đầu tư Hàn Quốc trong thời gian tới.

- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức hội chợ “Triển lãm Công Thương khu vực Đông Bắc – Bắc Giang năm 2015”. Đây là cơ hội quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước vào địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Bắc Giang; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; duy trì "Chuyên mục Xúc tiến đầu tư" trên sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

*2.5. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư:*

- Tham gia lớp tập huấn về công tác xúc tiến đầu tư do Cục Đầu tư nước ngoài – Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tại tỉnh Thanh Hóa.

- Phối hợp với Vụ Pháp chế, Cục Đăng ký kinh doanh thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hội nghị phổ biến Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp năm 2014 cho các sở, cơ quan, UBND huyện, thành phố, các tổ chức Hội doanh nghiệp và một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*2.6. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư:*

- Hằng tháng, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì họp Ban chỉ đạo Hỗ trợ đầu tư và Phát triển doanh nghiệp của tỉnh, qua đó đã giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư và doanh nghiệp.

- Thành lập Tổ Hỗ trợ và Xúc tiến đầu tư Nhật Bản; hằng quý tổ chức làm việc với các nhà đầu tư Nhật Bản đang đầu tư tại tỉnh để kịp thời giải quyết những khó khăn của nhà đầu tư.

- Các sở, ban, ngành và địa phương đã tích cực hỗ trợ nhà đầu tư trong việc: Giải phóng mặt bằng; hoàn chỉnh các thủ tục (giấy phép xây dựng, môi trường, PCCC...) để nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ cam kết.

### *2.7. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư.*

Theo Chương trình hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản, thông qua Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), UBND tỉnh đã tiếp nhận Tình nguyện viên Cao cấp Nhật Bản đến công tác tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, thời gian phái cử từ 25/3/2015 đến 24/3/2017, với nhiệm vụ hỗ trợ tỉnh trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài.

### *2.8. Hoạt động khác.*

- Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức hội thảo “Nâng cao Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Bắc Giang”.

- Thực hiện khảo sát, lấy ý kiến nhận xét của doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với việc thực hiện thủ tục hành chính tại một số Sở, ngành và UBND huyện, thành phố.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Sự phối hợp giữa một số sở, ngành và địa phương liên quan trong việc cung cấp thông tin xúc tiến đầu tư chưa kịp thời.

Phương pháp xúc tiến đầu tư tại chỗ chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của một số khu công nghiệp và các cụm công nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của nhà đầu tư.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Một số sở, ngành và địa phương chưa thật sự quan tâm đến cải thiện môi trường đầu tư và công tác xúc tiến thu hút đầu tư.

Năng lực của các nhà đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp hạn chế cả về khả năng tài chính và năng lực xúc tiến đầu tư nên việc kêu gọi, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp còn thấp.

Ngân sách tỉnh còn hạn hẹp nên kinh phí bố trí cho đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp và hạ tầng xã hội phục vụ các khu công nghiệp còn nhiều khó khăn.

## **Phần thứ hai**

### **CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2016**

## **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG THU HÚT ĐẦU TƯ**

### **1. Quan điểm**

Nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác xúc tiến thu hút đầu tư, thực hiện thu hút đầu tư có trọng điểm, xác định rõ đối tác và tiến hành vận động một cách chuyên sâu; tiếp tục tổ chức khảo sát và thực hiện đối thoại nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư có nhu cầu mở rộng dự án, chăm sóc các doanh nghiệp nhằm thực hiện tốt nhất công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ.

Ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, có hàm lượng tri thức cao, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai; lựa chọn các nhà đầu tư lớn, có uy tín và tiềm lực tài chính để tạo sức lan tỏa trong thu hút đầu tư đồng thời, chú trọng đến các dự án có quy mô vừa và nhỏ phù hợp với từng ngành kinh tế;

Thu hút một số ngành, nghề về khu vực nông thôn để giải quyết việc làm tại chỗ; hỗ trợ tích cực các dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn và đặc biệt khó khăn.

## **2. Mục tiêu**

Năm 2016, phấn đấu thu hút vốn đầu tư thực hiện của các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 20.600 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư thực hiện dự án của các doanh nghiệp trong nước đạt 12.600 tỷ đồng (bao gồm cả các dự án PPP).

- Vốn đầu tư thực hiện dự án của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 8.000 tỷ đồng.

## **3. Định hướng lĩnh vực và đối tác thu hút đầu tư**

### ***3.1. Các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư.***

Tăng cường xúc tiến các dự án quy mô lớn, sản phẩm có tính cạnh tranh cao, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn xuyên quốc gia, từ đó xây dựng, phát triển hệ thống các ngành, doanh nghiệp phụ trợ; khuyến khích các dự án công nghiệp chuyển dần từ gia công sang sản xuất; lựa chọn các nhà đầu tư lớn, có uy tín đầu tư phát triển thị trường tài chính; đồng thời, chú trọng đến các dự án có quy mô vừa và nhỏ phù hợp với từng ngành kinh tế và địa phương, cụ thể:

#### ***a) Lĩnh vực Công nghiệp:***

Thu hút đầu tư vào Khu, cụm công nghiệp các dự án: Công nghiệp chế tạo, cơ khí; điện tử, điện lạnh; Sản xuất và lắp ráp các sản phẩm, thiết bị tin học, sản xuất phần mềm, các loại linh kiện điện tử, viễn thông...; sản xuất linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy; các dự án công nghiệp hỗ trợ phục vụ ngành dệt-may, cơ khí, điện tử, da-giày...

Thu hút đầu tư nhà máy Nhiệt điện tại xã Vũ Xá, huyện Lục Nam.

#### ***b) Lĩnh vực Hạ tầng – Đô thị:***

- Hạ tầng Giao thông: Xây dựng Bến xe khách tại thành phố Bắc Giang và một số huyện; Trạm dừng nghỉ trên Đường tỉnh 293 tại Suối Mỡ, huyện Lục Nam; Trạm dừng nghỉ QL1A (Tp Bắc Giang); một số cảng: Đồng Sơn, Tân Tiến (TP Bắc Giang), Quang Châu (Việt Yên)...

- Hạ tầng khu, cụm công nghiệp: Thu hút nhà đầu tư xây dựng hạ tầng KCN tại xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên; KCN Châu Minh – Mai Đình huyện Hiệp Hòa; đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp: Xuân An (huyện Lục Ngạn), Yên Lư (huyện Yên Dũng), Hà Thịnh (huyện Hiệp Hòa) và một số cụm công nghiệp...

- Hạ tầng đô thị: Thu hút đầu tư hạ tầng một số khu đô thị mới tại thành

phố Bắc Giang và các huyện Việt Yên, Yên Dũng, Lục Ngạn, Lục Nam và Hiệp Hòa theo Quyết định 289/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc phê duyệt Danh mục các dự án Khu đô thị mới công bố lựa chọn Chủ đầu tư năm 2016.

*c) Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ và Du lịch:*

- Tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng khu tài chính, khách sạn, siêu thị cao cấp dọc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Bắc Giang.

- Thu hút đầu tư các dự án: Sân Golf tại xã Chu Điện – Khám Lạng, huyện Lục Nam; Sân Golf tại xã Trung Sơn – Hương Mai, huyện Việt Yên; khu du lịch Suối Mỡ (huyện Lục Nam); khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ Cẩm Sơn, hồ Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn); Khu giải trí, nghỉ dưỡng, tâm linh (Núi Nham Biền, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang)...

- Trung tâm Logistics Quốc tế, tại xã Song Khê, thành phố Bắc Giang.

*d) Lĩnh vực Nông nghiệp:*

Thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp, theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững. Ưu tiên thu hút đầu tư các lĩnh vực sản xuất ứng dụng công nghệ cao, gắn với đảm bảo các tiêu chuẩn Vệ sinh, an toàn thực phẩm; đầu tư bảo quản, chế biến sâu các sản phẩm nông sản, phục vụ tiêu thụ trong nước, hướng tới xuất khẩu, nhằm nâng cao giá trị gia tăng. Tập trung thu hút các dự án ban hành kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 18/7/2014 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2014-2020.

*(Danh mục các dự án theo phụ lục II đính kèm)*

**3.2. Các đối tác cần tập trung thu hút đầu tư.**

- *Nhà đầu tư trong nước:* Cần tiếp tục quan tâm hơn nữa và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư trong tỉnh mở rộng đầu tư kinh doanh trên địa bàn, đồng thời vận động thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư ngoài tỉnh, các tập đoàn kinh tế lớn có năng lực tài chính và công nghệ hiện đại, lợi thế về trình độ quản lý đầu tư.

Tìm hiểu nhu cầu mở rộng sản xuất, kinh doanh của các Doanh nghiệp VNR 500 (nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam), trên cơ sở định hướng thu hút đầu tư của tỉnh, gửi tới các doanh nghiệp VNR 500 danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các cơ chế, chính sách ưu đãi của tỉnh để mời gọi các doanh nghiệp VNR 500 tham gia đầu tư tại tỉnh.

- *Nhà đầu tư nước ngoài:* Cần dựa vào các doanh nghiệp FDI đang hoạt động thành công tại Việt Nam để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp khác đến từ quốc gia đó. Trong giai đoạn tới cần tập trung thu hút dự án của các đối tác có tiềm lực tài chính, công nghệ cao, công nghệ sạch, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Mỹ, Ấn Độ, Israel..., cụ thể:

+ Với Nhật Bản: Cần thúc đẩy những lĩnh vực hợp tác “Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030”. Tập trung vào các doanh nghiệp vừa và nhỏ, thu hút các ngành công nghiệp ưu tiên, gồm: Điện tử; chế biến nông, lâm, thủy sản; môi trường và tiết kiệm năng lượng; sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô...

+ Với Hàn Quốc: Tập trung vào các lĩnh vực điện tử, sản xuất cơ khí, năng lượng, công nghiệp nặng và thiết bị công nghiệp, chế biến nông thủy sản... Riêng đối với lĩnh vực dệt may, để đón đầu Hiệp định TPP và FTA Việt Nam-Hàn Quốc, lựa chọn một số huyện có điều kiện phù hợp để thu hút nhà đầu tư Hàn Quốc vào đầu tư trong lĩnh vực dệt, may...

+ Với Mỹ và EU: Tiếp cận các công ty tài chính, tư vấn quốc tế và hướng tới các Tập đoàn đa quốc gia, hướng tới các ngành dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ tài chính, y tế, giáo dục, phát triển năng lượng, cơ sở hạ tầng...

## **II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

### **1. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.**

Hoàn thành và vận hành Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu Kinh tế - Xã hội, vốn Đầu tư xây dựng cơ bản và Cơ sở dữ liệu về Xúc tiến đầu tư.

Thường xuyên cập nhật và biên dịch nội dung Website của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về chính sách, pháp luật, thủ tục đầu tư, môi trường đầu tư..., để phục vụ tốt nhất cho hoạt động xúc tiến đầu tư cũng như tham khảo, tra cứu của các Nhà đầu tư.

### **2. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư.**

Xây dựng danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư theo hình thức PPP.

### **3. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.**

Xây dựng đĩa DVD giới thiệu về tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020.

Xây dựng Catalog, đĩa DVD giới thiệu các khu, cụm công nghiệp bằng tiếng Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc.

### **4. Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư.**

Tổ chức hội nghị “Gặp gỡ và trao đổi” giữa Chủ tịch UBND tỉnh với các nhà đầu tư Nhật Bản; Hàn Quốc; Trung Quốc (bao gồm cả Đài Loan và Hồng Kông) đang đầu tư tại tỉnh để trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư và tăng cường công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ.

Tổ chức hội nghị “Xúc tiến đầu tư” đối với một số Doanh nghiệp VNR 500 (nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam) để mời gọi đầu tư vào tỉnh.

Tổ chức hội nghị “Xúc tiến đầu tư” tại Trung Quốc.

Tích cực tham gia hội nghị, hội thảo và đoàn xúc tiến đầu tư tại nước ngoài, do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

Phối hợp với các cơ quan Thống tấn, Báo, Đài Trung ương để tuyên truyền xúc tiến đầu tư.

Xây dựng chuyên đề Xúc tiến đầu tư hằng tháng và tổ chức một số cuộc tọa đàm về xúc tiến đầu tư.

### **5. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư**

Tổ chức tập huấn về Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia ký kết cho các cơ quan và các doanh nghiệp trong tỉnh.

Tổ chức các đoàn đi trao đổi học tập kinh nghiệm để nâng cao kỹ năng xúc tiến đầu tư và trao đổi kinh nghiệm về quản lý và xúc tiến thu hút đầu tư vào các Khu công nghiệp.

#### **6. Hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư**

Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Hỗ trợ đầu tư và Phát triển doanh nghiệp; Tổ Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư Nhật Bản nhằm kịp thời hỗ trợ nhà đầu tư từ khâu tìm hiểu cơ hội đầu tư, luật pháp chính sách đến giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Trong trường hợp cần thiết, đối với các dự án đầu tư quy mô lớn, có nội dung phức tạp, các sở, ngành và địa phương liên quan phối hợp thành lập tổ công tác để xúc tiến đầu tư (nghiên cứu, thành lập hồ sơ, triển khai các thủ tục), hỗ trợ triển khai dự án đầu tư.

#### **7. Hợp tác về xúc tiến đầu tư**

Phối hợp chặt chẽ với Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Bắc (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong việc vận động thu hút đầu tư vào tỉnh. Sẵn sàng đón tiếp các nhà đầu tư do các cơ quan ở Trung ương giới thiệu về địa phương.

Phối hợp với các Tổ chức và Hiệp hội nước ngoài tại Việt Nam để xúc tiến thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh như: Hiệp hội các doanh nghiệp Nhật Bản (JBAV), Tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài Nhật Bản (JETRO); Phòng Thương mại công nghiệp Hàn Quốc (KCCI), Cơ quan Xúc tiến thương mại và Đầu tư Hàn Quốc (KOTRA); Hiệp hội doanh nghiệp Ấn Độ tại Việt Nam (Incham); Hiệp hội doanh nghiệp Singapore; Phòng Thương mại Châu Âu (Eurocham); Phòng Thương mại công nghiệp Mỹ (Amcham); ...

Tăng cường trao đổi thông tin với Tham tán Đại sứ quán của Việt Nam phụ trách xúc tiến đầu tư tại các quốc gia như: Nhật Bản; Hàn Quốc; Đài Loan; Mỹ; Đức; Singapore... để làm cầu nối tuyên truyền, quảng bá thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư tại quốc gia mục tiêu.

*(Nội dung chi tiết của chương trình theo phụ lục I đính kèm)*

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, giảm tối đa số thủ tục, thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Công khai thủ tục hành chính của các ngành, lĩnh vực kèm theo hệ thống mẫu biểu, quy trình, phí và lệ phí; Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, tài chính...

2. Hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp đang hoạt động; ưu tiên bố trí ngân sách hoàn thiện hạ tầng một số cụm công nghiệp có điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư. Gắn đầu tư hạ tầng kỹ thuật với hạ tầng xã hội cần thiết tại các Khu công nghiệp.



3. Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành với các nhà đầu tư, để xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo các dự án hoạt động hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

4. Tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các tổ chức Quốc tế tại Việt Nam, Tham tán kinh tế phụ trách công tác xúc tiến đầu tư tại các Đại sứ quán của Việt Nam ở nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, nhà đầu tư..., để vận động thu hút đầu tư vào tỉnh.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, chính sách và môi trường đầu tư của tỉnh. Qua đó, giới thiệu những thành tựu phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, chính sách thu hút đầu tư, tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư...

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Tổng kinh phí thực hiện: 3.530 triệu đồng, trong đó:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư:	2.200 triệu đồng.
+ Ban Quản lý các KCN tỉnh:	1.150 triệu đồng.
+ Sở Ngoại vụ:	100 triệu đồng.
+ Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:	80 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)*

### **Phần thứ ba**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác xúc tiến đầu tư, có trách nhiệm đôn đốc triển khai thực hiện Chương trình này.

Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện chương trình. Đối với báo cáo 6 tháng, trước ngày 20/6, đối với báo cáo năm, trước ngày 30/11/2016.

Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

Tham mưu tổ chức hội nghị “Xúc tiến đầu tư” với một số Doanh nghiệp VNR 500 (nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam) để mời gọi đầu tư vào tỉnh.

##### **2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:**

Tích cực phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan giải quyết dứt điểm các tồn tại trong công tác giải phóng mặt bằng; đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng trong các KCN để tạo quỹ đất thu hút đầu tư.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Kiên quyết thu hồi đối

với các dự án thực hiện không đúng theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, không triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ, xin gia hạn nhiều lần mà không có lý do chính đáng.

Xây dựng báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15/6, đối với báo cáo năm gửi trước ngày 25/11/2016 về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Tham mưu tổ chức hội nghị “Xúc tiến đầu tư” tại Trung Quốc và hội nghị “Gặp gỡ và trao đổi” giữa Chủ tịch UBND tỉnh với nhà đầu tư Nhật Bản đang đầu tư, kinh doanh tại tỉnh để trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư và tăng cường công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ.

### **3. Sở Ngoại vụ**

Tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao, mở rộng quan hệ hợp tác, thu hút đầu tư; đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế, duy trì, phát triển quan hệ hợp tác với các Cơ quan Đại diện ngoại giao, các tổ chức Quốc tế tại Việt Nam.

Tham mưu tổ chức hội nghị “Gặp gỡ và trao đổi” giữa Chủ tịch UBND tỉnh với nhà đầu tư Hàn Quốc và Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông và Đài Loan) đang đầu tư, kinh doanh tại tỉnh để trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư và tăng cường công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ.

### **4. Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp thực hiện tốt Chương trình này./.



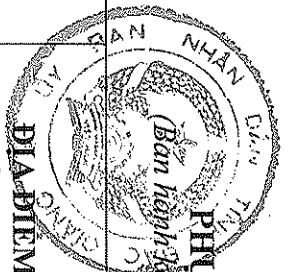
STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp			Kinh phí (tr/d)		Ghi chú			
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp Trong nước	Doanh nghiệp Nước ngoài	Ngân sách cấp		Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
3	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư													300	-	-			
3.1	Xây dựng đĩa DVD giới thiệu về tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV			Tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng, lợi thế và định hướng thu hút đầu tư của tỉnh				Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan				300				
4	Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư														2.410	-	-		
4.1	Tham gia hội nghị, hội thảo và đoàn xúc tiến đầu tư tại nước ngoài, do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Theo chương trình của Bộ, ngành TW và các tỉnh		Nước ngoài	Tham gia các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư				Theo chương trình của Bộ, ngành TW	Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan				250			
4.2	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức hội nghị "Gặp gỡ và trao đổi" với các nhà đầu tư Hàn Quốc đang đầu tư tại tỉnh	Năm 2016	Sở Ngoại vụ	Quý III	Tỉnh Bắc Giang		Trao đổi, thảo luận khó khăn cho nhà đầu tư					Một số Tổ chức của Hàn Quốc tại Việt Nam				120		Kinh phí do Sở KH&ĐT chi trả	
4.3	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức hội nghị "Gặp gỡ và trao đổi" với các nhà đầu tư Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông và Đài Loan) đang đầu tư tại tỉnh	Năm 2016	Sở Ngoại vụ	Quý III	Tỉnh Bắc Giang		Trao đổi, thảo luận khó khăn cho nhà đầu tư					Một số Tổ chức của Trung Quốc tại Việt Nam				80		Kinh phí do Sở KH&ĐT chi trả	

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp			Kinh phí (tỷ/d)		Ghi chú
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp Trong nước	Nước ngoài	Ngân sách cấp	
	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức hội nghị "Gặp gỡ và trao đổi" với các nhà đầu tư Nhật Bản đang đầu tư tại tỉnh	Năm 2016	Ban QL các KCN	Quý III	Tỉnh Bắc Giang		Trao đổi, thảo luận, khó khăn cho nhà đầu tư				Tổ chức/ cơ quan trong nước	Một số Tổ chức của Nhật Bản tại Việt Nam	Các nhà đầu tư Nhật Bản tại tỉnh	100		
4.5	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị "Xúc tiến đầu tư" với một số Doanh nghiệp VNR 500 (nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam)	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	Tỉnh Bắc Giang		Xúc tiến đầu tư				Một số Bộ, ngành TV	Doanh nghiệp VNR 500		450		
4.6	Tiếp đón các nhà đầu tư đến tìm hiểu về môi trường và địa điểm đầu tư tại tỉnh	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư				Giới thiệu về môi trường đầu tư, các chính sách và lĩnh vực thu hút đầu tư của tỉnh				Văn phòng UBND tỉnh; Sở Ngoại vụ; Ban QL các KCN và cơ quan liên quan			250		
4.7	Phối hợp với các cơ quan thông tấn, Báo, Đài Trung ương tuyên truyền xúc tiến đầu tư	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư				Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tìm kiếm đầu tư của tỉnh và kêu gọi thu hút đầu tư				Báo Đầu tư; Tạp chí Vietnam Business Forum...			180		
4.8	Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tại Trung Quốc	Năm 2016	Ban QL các KCN	Đầu Quý IV		Trung Quốc	Xúc tiến đầu tư		Trung Quốc		Bộ KH&ĐT; Bộ Ngoại giao	Một số Tổ chức của Nhật Bản	Một số doanh nghiệp Trung Quốc	800		Phối hợp với các công ty hạ tầng và DN
4.9	Tổ chức xúc tiến đầu tư với đối tác Nhật Bản	Năm 2016	Sở Ngoại vụ	Quý IV	Tỉnh Bắc Giang		Xúc tiến thu hút đầu tư, kinh doanh hạ tầng CCN dành cho nhà đầu tư Nhật Bản				Bộ KH&ĐT; Bộ Ngoại giao	Một số Tổ chức của Nhật Bản	Doanh nghiệp Nhật Bản	100		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mức dịch/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (t/đ)			Ghi chú	
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)		
4.10	Xây dựng chuyên đề Xúc tiến đầu tư hàng tháng và tổ chức 1-2 cuộc tọa đàm/năm	Năm 2016	Đài PT&TH tỉnh				Tuyên truyền xúc tiến đầu tư				Các sở, ngành và địa phương liên quan				80				
5	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư														300	-	-		
5.1	Tổ chức các hội nghị phổ biến và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và Hiệp định TPP.	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý III	Trong nước		Nâng cao năng lực, kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ một số sở, ngành và doanh nghiệp				Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư				120				
5.2	Tổ chức đoàn đi trao đổi học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý II	Trong nước		Trao đổi, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư								80				
5.3	Tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến công tác xúc tiến đầu tư	Năm 2016	BQL các KCN	Quý II							Một số Tổ chức và doanh nghiệp				100				
6	Hợp tác về xúc tiến đầu tư														220	-	-		
6.1	Phối hợp với Tỉnh nguyên viên Cao cấp (Jica) để xúc tiến thu hút đầu tư	Năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư				Xúc tiến, thu hút các đầu tư Nhật Bản				Cục Đầu tư nước ngoài	Các Tổ chức của Nhật Bản	Doanh nghiệp Nhật Bản		120				
6.2	Hợp tác với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác xúc tiến đầu tư	Năm 2016	Ban QL các KCN				Phối hợp cung cấp thông tin và kết nối đầu tư				Cục đầu tư nước ngoài; VCCI	Các tổ chức quốc tế tại VN			100				
	<b>Tổng số</b>														<b>3.530</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		



**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1653 /QĐ-UBND, ngày 07 tháng 7 năm 2016)*



TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ	QUY MÔ (dự kiến)			Hình thức đầu tư	Cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng	Phân kỳ đầu tư	Ghi chú (QH đã có)
			Diện tích sử dụng đất	Mức tiêu/công suất/sản phẩm/thông số kỹ thuật chủ yếu	Vốn đầu tư (tỷ đồng)				
	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP</b>								
	Các dự án: Cơ khí, chế tạo, sản xuất và lắp ráp ô tô, xe máy; Sản xuất điện tử, điện lạnh, điện dân dụng; Sản xuất các linh kiện phụ trợ cho lắp ráp các sản phẩm thuộc lĩnh vực điện, điện tử; dệt và phụ kiện ngành dệt, may...	Các KCN: Quang Châu; Văn Trung; Song Khê – Nội Hoàng; Châu Minh – Mai Đình và các CCN	Theo dự án	Các dự án sử dụng công nghệ hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	Đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật
	<b>LĨNH VỰC HẠ TẦNG – ĐÔ THỊ</b>								
1	Xây cầu vượt qua đường Xương Giang - nối đường Nguyễn Thị Minh Khai với đường Trần Quang Khải	Phường Xương Giang, TP Bắc Giang	Theo dự án	Xây cầu vượt dài 500m; rộng 14m; thực hiện BT GPMB xây dựng hệ thống cầu vượt qua đường bộ, đường sắt	200	PPP	UBND TP Bắc Giang	Từ 2016 đến 2020	*QH chung XD TPBG *QH SDD
2	Đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (KCN)	Xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	100 ha	KCN tập trung	650	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD
3	Đầu tư, kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Nham Sơn-Yên Lư	xã Nham Sơn – Yên Lư, huyện Yên Dũng	50 ha	CCN tập trung	360	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD và KH SDD



4	Khu dân cư số 3 trên tuyến ĐT 295B	Phường Xương Giang, TP Bắc Giang	20 ha	Khu dân cư mới	200	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2018 đến 2020	*QH chi tiết XD
5	Khu số 4, khu dân cư thị trấn Bích Động	Thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên	13,5 ha	Khu dân cư mới	140	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD và KH SDD
6	Khu Thương mại-dịch vụ thuộc quy hoạch Phân khu Đông Bắc TP Bắc Giang	Xã Tân Đình, huyện Lạng Giang	7 ha	Khu kinh doanh thương mại, dịch vụ, nhà ở	60	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD
7	Đoạn nối QL37 – QL17	Huyện Việt Yên	13 ha	Đường cấp III; chiều dài 5,5 km; nền 12m, mặt đường rộng 11m	140	PPP	UBND tỉnh Bắc Giang	Từ 2016 đến 2020	*QH chung XD TPBG
8	QL17, đoạn tránh TP Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	17,5 ha	Trục chính đô thị; chiều dài 4,5 km; mặt đường rộng 12x2; dài phân cách 4m, lề đường 2x0,5; xây dựng 03 cầu	350	PPP	UBND tỉnh Bắc Giang	Từ 2016 đến 2020	*QH chung XD TPBG
<b>LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ - DU LỊCH</b>									
1	Trung tâm Thương mại – Dịch vụ kết hợp xây dựng nhà ở thương mại, tuyến đường Nguyễn Văn Cừ	1 phần lô số TM5 (khu Thế giới trẻ thơ)	4.180 m <sup>2</sup>	Xây dựng trung tâm Thương mại – Dịch vụ kết hợp nhà ở thương mại	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD và KH SDD
2	Trung tâm Thương mại – Dịch vụ kết hợp xây dựng nhà ở thương mại, tuyến đường Nguyễn Văn Cừ	1 phần lô số TM8 (trụ sở cũ của Sở Nội vụ và Y tế)	5.821 m <sup>2</sup>	Xây dựng trung tâm Thương mại – Dịch vụ kết hợp nhà ở thương mại	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD và KH SDD

3	Trung tâm Thương mại - Dịch vụ kết hợp xây dựng nhà ở thương mại, tuyến đường Nguyễn Văn Cừ	1 phân lô số TM8 (trụ sở cũ của sở Tư pháp và Đài Phát thanh & TH tỉnh)	3.398 m <sup>2</sup>	Xây dựng trung tâm Thương mại - Dịch vụ kết hợp nhà ở thương mại	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH chi tiết XD *QH SDD và KH SDD
4	Xây dựng chợ đầu mối bán buôn nông sản	Xã Đình Trì, TP Bắc Giang	2 ha	Chợ đầu mối	50	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2017 đến 2020	*QH chợ
5	Khu du lịch sinh thái Hồ Cẩm Sơn	Huyện Lục Ngạn	Theo dự án	Xây dựng khu du lịch sinh thái	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH Du lịch
6	Sân Golf	Xã Trung Sơn và Mai Hương, huyện Việt Yên	200 ha	Xây dựng Sân Golf		100% vốn nhà đầu tư		Từ 2017 đến 2020	*KH 102/KH-UBND ngày 30/5/2016
7	Công viên văn hóa tỉnh Bắc Giang	Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang	Theo dự án	Khu vui chơi, giải trí gắn với xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm	Theo dự án	PPP		Từ 2017 đến 2020	*KH 102/KH-UBND ngày 30/5/2016 *QH SDD
8	Đầu tư hạ tầng du lịch núi Nham Biền	Dãy núi Nham Biền, huyện Yên Dũng	Theo dự án	Khu vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng cao cấp	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2018 đến 2020	*KH 102/KH-UBND ngày 30/5/2016
9	Công viên Vĩnh hàng và Đài hóa thân hoàn vũ tỉnh Bắc Giang	Huyện Lục Nam	50	Công nghệ hiện đại, không ô nhiễm MT	70	PPP	UBND tỉnh Bắc Giang	Từ 2017 đến 2020	
<b>LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP</b>									
1	Xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm	Các huyện, thành phố	2 ha	Cơ sở giết mổ loại III	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2017 đến 2020	*QH giết mổ gia súc, gia cầm
2	Trại sản xuất giống gia cầm chất lượng cao	Huyện Yên Thế	Theo dự án	Có hệ thống xử lý chất thải, nước thải đảm bảo VSMT	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2017 đến 2020	*QH chăn nuôi

3	Sản xuất rau chế biến, rau an toàn ứng dụng công nghệ cao	Các huyện: Lục Nam, Lạng Giang, Tân Yên, TP Bắc Giang, Yên Dũng, Hiệp Hòa	Theo dự án	Sản phẩm rau chế biến, rau an toàn; ứng dụng công nghệ cao	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH vùng sx rau chế biến, rau an toàn
4	Sản xuất giống cây lâm nghiệp (cây gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ) chất lượng cao	Các huyện: Lục Nam, Lục Ngạn, Sơn Động	Theo dự án	10 triệu cây/năm (Nuôi cấy mô tế bào và công nghệ giâm hom)	Theo dự án	100% vốn nhà đầu tư		Từ 2016 đến 2020	*QH bảo vệ, phát triển rừng